



Địa chỉ: Thôn Cao Trung, xã Đức Giang, huyện Hoài Đức, Thành phố Hà Nội
Điện Thoại: 04.66737465; Fax: 04.66737465; Web: [www.http/Modiachat.com](http://Modiachat.com)

Ngày ban hành: 23/03/2023

Trách nhiệm	Biên soạn	Xem xét	Phê duyệt
Ký tên			
Họ và tên	Trần Quang Tư	Nguyễn Văn Tình	Nguyễn Thế Anh

[illegible]

1. Mục đích:

Quy định trình tự của công việc lập trạm thí nghiệm tại hiện trường.

2. Phạm vi áp dụng:

Áp dụng cho các dự án phải lập trạm thí nghiệm tại hiện trường.

3. Tài liệu tham chiếu:

Luật Dân sự số 33/2005/QH11 ngày 14/06/2005 của Quốc hội;

Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26 /11/2013 của Quốc hội;

Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014 của Quốc hội;

Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Nghị định số 32/2015/NĐ-CP ngày 25/3/2015 của Chính phủ về Quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Nghị định số 37/2015/NĐ-CP ngày 22/4/2015 của Chính phủ Quy định chi tiết về hợp đồng xây dựng;

Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2015 của Chính phủ về Quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng;

Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về Quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Nghị định 62/2016/NĐ-CP ngày 1/7/2016 của Chính phủ quy định về điều kiện hoạt động giám định tư pháp xây dựng và thí nghiệm chuyên ngành xây dựng;

Thông tư 06/2016/TT-BXD ngày 25/04/2017 của Bộ xây dựng hướng dẫn hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng;

Thông tư số 01/2017/TT-BXD ngày 06/02/2017 của Bộ Xây dựng về việc hướng dẫn xác định và quản lý chi phí khảo sát xây dựng.

** Lưu ý: Khi có bản mới thay thế, cập nhật thì sử dụng theo bản mới nhất*

4. Thuật ngữ và định nghĩa:

P. TN : Phòng thí nghiệm LAS – XD 1005.

5. Trách nhiệm:

- Trưởng PTN chịu trách nhiệm giám sát việc thực hiện quy trình này.
- Mọi nhân viên được sắp xếp tham gia kiểm tra kỹ thuật có trách nhiệm thực hiện theo đúng quy trình này.

6. Nội dung quy trình:

6.1. Sơ đồ quy trình:

Trách nhiệm	Sơ đồ quy trình	Mục, biểu mẫu liên quan
Khách hàng/ HĐTN	Yêu cầu của khách hàng/ HĐTN	
Giám đốc Trung tâm / P. TN	Thành lập trạm hiện trường	Mục 6.2.1 BM-KCX-QĐTL
P. TN	Tổ chức thí nghiệm tại hiện trường	Mục 6.2.2
P. TN / Chủ đầu tư / Tư vấn giám sát	Tiến hành lấy mẫu, thí nghiệm và quản lý mẫu.	Mục 6.2.3 BM-KQTN
P. TN	Tổng hợp, xử lý số liệu kết quả thí nghiệm.	BM-KQTN Mục 6.2.4
P. TN / Chủ đầu tư / Tư vấn giám sát	Bàn giao kết quả thí nghiệm cho CĐT.	BM-BGKQTN
P. TN	Lưu hồ sơ	Quy trình kiểm soát tài liệu, hồ sơ QT-KCX-KSTLHS.

6.2. Mô tả sơ đồ quy trình**6.2.1. Thành lập trạm hiện trường**

Giám đốc công ty hoặc Phó giám đốc phụ trách ra quyết định thành lập trạm thí nghiệm hiện trường (đối với những dự án phải thành lập trạm tại hiện trường hoặc theo yêu cầu của khách hàng).

6.2.2. Tổ chức thí nghiệm tại hiện trường

Trưởng phòng thí nghiệm ra quyết định phân công nhiệm vụ làm việc tại trạm thí nghiệm hiện trường cho các nhân viên trong phòng thí nghiệm.

Các nhân viên trong phòng thí nghiệm được phân công nhiệm vụ làm việc tại trạm thí nghiệm hiện trường chuẩn bị thiết bị vận chuyển thiết bị thí nghiệm và con người xuống trạm thí nghiệm hiện trường.

Sau khi các thiết bị thí nghiệm được vận chuyển xuống trạm hiện trường, tiến hành hiệu chuẩn các thiết bị thí nghiệm theo quy định.

6.2.3. Lấy mẫu, thí nghiệm và quản lý mẫu

Trạm thí nghiệm hiện trường tiến hành lấy mẫu, thí nghiệm và quản lý mẫu thử theo yêu cầu của chủ đầu tư, tư vấn giám sát. Các công tác lấy mẫu, thí nghiệm và quản lý mẫu thử phải tuân thủ theo các tiêu chuẩn hiện hành và tuân thủ theo quy trình lấy mẫu, thí nghiệm và quản lý mẫu thử đã ban hành.

6.2.4. Tổng hợp, xử lý số liệu kết quả thí nghiệm

Trạm thí nghiệm hiện trường tiến hành xử lý số liệu thí nghiệm, biểu ghi kết quả thí nghiệm phải theo đúng biểu mẫu kết quả thí nghiệm đã thống nhất với chủ đầu tư và đã được ban hành.

7. Hồ sơ

TT	Tên hồ sơ/Phụ lục (PL)	Mã số	Thời gian lưu trữ	Bộ phận lưu trữ
1.	Quyết định thành lập trạm thí nghiệm hiện trường.	BM-KCX-QĐTL	5 năm	P. TN / P. HC-TH
2.	Phiếu giao nhiệm vụ	BM-KCX-PGNV	5 năm	P. TN / P. HC-TH
3.	Biểu kết quả thí nghiệm	BM-KQTN	5 năm	P. TN / P. HC-TH
4.	Biên bản bàn giao kết quả thí nghiệm.	BM-BGKQTN	5 năm	P. TN / P. HC-TH

8. Phụ lục.